

**HỢP ĐỒNG GIAO DỊCH KÝ QUỸ**

(mẫu dành cho Khách hàng cá nhân)

Số /20...../SHS-GDKQ

Hợp đồng giao dịch ký quỹ ("**Hợp đồng**") này được lập ngày.....tháng.....năm 20.....tại giữa các bên có tên dưới đây:

Tài khoản số: **069C**

A. KHÁCH HÀNG		
Họ và tên:		
Số CCCD/CC:	Ngày cấp:	Nơi cấp:
Điện thoại:	Email:	Mã số thuế:
Các thông tin khác của Khách hàng được mặc định ghi nhận theo Hợp đồng Mở Tài khoản.		
B. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI ("SHS")		
Trụ sở chính: Số 43 Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, Hà Nội. Số điện thoại: 024.38181888 Giấy phép thành lập và hoạt động: số 66/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 15/11/2007		
Chi nhánh Hà Nội: Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Hà Nội. Số điện thoại: 024.73068568 Giấy phép thành lập và hoạt động: số 960/QĐ-UBCK do UBCKNN cấp ngày 04/12/2025		
Chi nhánh Hồ Chí Minh: Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, Phường Bến Thành, Hồ Chí Minh. Số điện thoại: 028.39151368 Giấy phép thành lập và hoạt động số: 320/QĐ-UBCK do UBCKNN cấp ngày 05/05/2008		
Chi nhánh Đà Nẵng: Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, phường Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng. Số điện thoại: 023.63616868 Giấy phép thành lập và hoạt động số: 611/QĐ-UBCK do UBCKNN cấp ngày 21/09/2009		
Người đại diện:	Chức vụ:	
Số CCCD/CC:	Ngày cấp:	Nơi cấp:
Giấy ủy quyền số:	Ký ngày:	

Hai Bên cùng thống nhất ký kết và thực hiện Hợp đồng Giao dịch ký quỹ này với các điều khoản và điều kiện cụ thể quy định chi tiết tại các trang sau của Hợp đồng. Hợp đồng này có 06 (sáu) trang, được lập thành 02 (hai) bản bằng tiếng Việt, mỗi bên giữ 01 (một) bản có giá trị pháp lý ngang nhau.

Khách hàng	Đại diện SHS	
	Nhân viên giao dịch	Kiểm soát

ĐIỀU KHOẢN HỢP ĐỒNG GIAO DỊCH KÝ QUỸ

Điều 1: Giải thích từ ngữ

- 1.1. **Hợp đồng:** là Hợp đồng Giao dịch ký quỹ này.
- 1.2. **KH:** là Khách hàng.
- 1.3. **Tài khoản ký quỹ chứng khoán (TKKQ):** là Tài khoản do SHS mở cho KH trong Tài khoản của KH tại SHS để thực hiện ghi nhận các giao dịch vay tiền để mua chứng khoán.
- 1.4. **Danh mục chứng khoán ký quỹ (Danh mục):** là danh mục các mã chứng khoán (cổ phiếu, chứng chỉ quỹ) được phép giao dịch, đang niêm yết tại HSX, HNX và đủ điều kiện giao dịch ký quỹ do SHS quy định tại từng thời điểm, phù hợp với quy định của Pháp luật.
- 1.5. **Chứng khoán ký quỹ:** bao gồm các chứng khoán (có sẵn, mua đã khớp lệnh đang chờ về TKKQ) nằm trong Danh mục.
- 1.6. **Số dư tiền khả dụng:** là số dư tiền mặt hiện có và tiền bán chờ về chưa ứng trước của KH trên TKKQ.
- 1.7. **Hạn mức cho vay:** là hạn mức cho vay tối đa đối với mỗi KH do SHS quy định và nằm trong quy định của UBCKNN và/hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 1.8. **Tổng tài sản ký quỹ (TTS):** Bao gồm chứng khoán ký quỹ và số dư tiền khả dụng có trên TKKQ của KH. Giá trị chứng khoán được tính theo giá tham chiếu tại ngày tính toán (nhưng không được vượt quá giá cho vay tối đa của từng mã chứng khoán theo quy định của SHS). Trường hợp tại ngày tính toán, thị trường chứng khoán niêm yết nghỉ hoạt động thì tính theo giá tham chiếu của ngày giao dịch liền kề trước đó.
- 1.9. **Tổng dư nợ vay (TN):** là tổng dư nợ bao gồm gốc, lãi, phí mà KH đã vay tại SHS trong quá trình thực hiện các giao dịch ký quỹ trên TKKQ.
- 1.10. **Tài sản thực có (Tài sản đảm bảo - TSDB):** là giá trị tài sản ký quỹ thực có của KH trên TKKQ. TSDB được tính bằng hiệu số của Tổng tài sản ký quỹ trừ đi Tổng dư nợ vay.
- 1.11. **Tỷ lệ ký quỹ (R, CMR):** là tỷ lệ TSDB/TTS tại thời điểm tính toán.
- 1.12. **Tỷ lệ ký quỹ quy định (Rqđ):** là tỷ lệ ký quỹ tối thiểu mà KH cần có để được SHS cho vay.
- 1.13. **Tỷ lệ ký quỹ duy trì (Rdt, MMR):** là tỷ lệ KH phải duy trì trạng thái TKKQ và KH chưa phải thực hiện nghĩa vụ bổ sung/bị giải chấp trên TKKQ.
- 1.14. **Tỷ lệ xử lý (Rxl, FMR):** là tỷ lệ xử lý giải chấp trên TKKQ.
- 1.15. **Ngày giao dịch:** là ngày có phiên giao dịch chứng khoán, tính từ thứ 2 đến thứ 6, không tính thứ 7, Chủ nhật và các ngày Lễ, Tết, ngày nghỉ theo quy định của pháp luật, UBCKNN, SGDCK Tp.HCM và SGDCKHN.

Điều 2: Mục đích và đối tượng của Hợp đồng

- 2.1. KH đề nghị và SHS chấp thuận mở một TKKQ là Tài khoản trong Tài khoản mà KH đã mở tại SHS để thực hiện cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ cho KH trên Tài khoản này.
- 2.2. Phụ thuộc vào các quy định tại Hợp đồng này và khả năng tài chính của SHS, SHS cho KH vay số tiền KH còn thiếu để thanh toán cho lệnh mua đã khớp trên TKKQ theo yêu cầu của KH. Tổng giá trị cho vay tối đa của SHS được tính trên cơ sở tỷ lệ ký quỹ và hạn mức cho vay tối đa của KH do SHS quy định tại từng thời kỳ và phù hợp với quy định của Pháp luật.
- 2.3. KH sử dụng số dư khả dụng, chứng khoán ký quỹ có trong Danh mục và các quyền liên quan đến chứng khoán này để làm tài sản thế chấp cho các khoản vay của Hợp đồng.

Điều 3: Phương thức giải ngân

- 3.1. Trước khi thực hiện giao dịch ký quỹ, KH phải có tài sản đảm bảo thế chấp trên TKKQ theo Tỷ lệ ký quỹ quy định.
- 3.2. Trong Hạn mức cho vay và Tỷ lệ ký quỹ quy định, KH có thể được cho vay một hoặc nhiều lần để thực hiện mua chứng khoán.
- 3.3. Khi KH có lệnh mua chứng khoán khớp lệnh nhưng không đủ số dư tiền trên TKKQ để thanh toán giá trị mua thì KH mặc nhiên đề nghị SHS cho vay số tiền mua thiếu. Căn cứ vào hạn mức cho vay, tỷ lệ cho vay và yêu cầu mua chứng khoán của KH trên Phiếu lệnh giao dịch ký quỹ và/hoặc các giao dịch điện tử khác của KH được SHS chấp nhận, SHS sẽ chuyển tiền giải ngân cho vay tương ứng vào TKKQ của KH tại SHS. KH đương nhiên đồng ý và chấp nhận rằng, khoản tiền trên là khoản tiền cho vay của SHS và có nghĩa vụ hoàn trả lại cho SHS.
- 3.4. TKKQ của KH phải đáp ứng quy định của SHS khi thực hiện giao dịch mua chứng khoán. Nếu vì bất kỳ lý do nào mà TKKQ của KH không đáp ứng quy định và KH không khắc phục phần giá trị vi phạm ngay trong ngày giao dịch, thì tới cuối ngày giao dịch, SHS sẽ xử lý tài sản trên Tài khoản của KH để TKKQ của KH đáp ứng quy định (bao gồm cả việc ứng trước tiền bán chứng khoán đang về trên Tài khoản).
- 3.5. KH đương nhiên đồng ý nhận nợ vay các khoản được giải ngân theo quy định trên mà không cần bất kỳ sự xác nhận nào của KH và KH có nghĩa vụ thanh toán cho SHS toàn bộ số tiền mà SHS đã giải ngân và các loại phí liên quan theo quy định tại Hợp đồng này.
- 3.6. KH uỷ quyền cho SHS lập chứng từ đối với các khoản tiền cho vay, chứng từ tính toán lãi cho vay, dư nợ cho vay, các loại phí và thuế.
- 3.7. Trong suốt thời gian thực hiện giao dịch ký quỹ, KH có trách nhiệm đảm bảo tỷ lệ ký quỹ duy trì trên TKKQ. Tỷ lệ này do SHS quy định tại từng thời kỳ và phù hợp với quy định của Pháp luật.

Điều 4: Thời hạn và lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ

4.1. Thời hạn cho vay

- 4.1.1 Thời hạn mỗi khoản vay giao dịch ký quỹ do SHS quy định nhưng không quá 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày SHS giải ngân khoản vay.

4.1.2 Theo thời gian quy định như đã thông báo của SHS, nếu ngày đến hạn của khoản vay (kể cả ngày đến hạn khi đã được gia hạn) trùng với ngày nghỉ, ngày Lễ, Tết thì ngày đến hạn sẽ được tính là ngày giao dịch cuối cùng trước ngày nghỉ, ngày Lễ, Tết đó.

4.1.3 Tại Hợp đồng này, KH đề nghị SHS gia hạn thời gian cho vay khi thời hạn của mỗi khoản vay giao dịch ký quỹ hết hạn như quy định tại Khoản 4.1.1 Điều này;

SHS có thể xem xét, chấp thuận hoặc không chấp thuận gia hạn thời gian cho vay theo đề nghị trên của KH dựa trên nguồn vốn hiện có của SHS và/hoặc khả năng thu hồi nợ của KH. Thời gian gia hạn (nếu có) sẽ theo quy định của SHS trên cơ sở phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành.

- Trường hợp SHS chấp thuận cho KH gia hạn, SHS sẽ toàn quyền chủ động quyết định số lần gia hạn, thời gian mỗi lần gia hạn cũng như mức lãi suất cho vay gia hạn; cách thức tính lãi suất cho vay gia hạn; và các quy định khác có liên quan đến việc gia hạn thời hạn cho vay để KH được giao dịch trên TTKQ phù hợp với chính sách của SHS. Nếu SHS chủ động thay đổi thời gian gia hạn dẫn tới việc KH phải hoàn trả tiền vay và lãi vay cho SHS trước hạn, SHS có trách nhiệm thông báo cho KH ít nhất trước 03 (ba) ngày giao dịch theo các hình thức quy định tại Điều 8 của Hợp đồng.
- Trường hợp SHS không chấp thuận cho KH gia hạn thì KH phải thực hiện bán chứng khoán trên TTKQ hoặc KH phải chuyển tiền vào TTKQ. Ngay sau ngày hết hạn cho vay mà KH vẫn chưa nộp tiền và/hoặc bán chứng khoán hoặc nộp tiền và/hoặc bán chứng khoán chưa đủ để tất toán khoản vay thì SHS có quyền chủ động thu hồi nợ theo quy định tại Điều 5 của Hợp đồng.

4.2. Lãi suất cho vay

4.2.1 Lãi suất cho vay được SHS quy định trong từng thời kỳ. Thời điểm bắt đầu tính lãi vay được xác định từ thời điểm SHS chuyển tiền giải ngân vào TTKQ của KH.

Lãi suất quá hạn áp dụng cho các khoản nợ quá hạn: tính bằng 150% lãi suất trong hạn.

Lãi suất gia hạn trong trường hợp KH được SHS chấp thuận gia hạn: tính bằng lãi suất cho vay (%/năm) cộng (+) với một giá trị X %/năm lãi chênh gia hạn. Giá trị X này được SHS quy định trong từng thời kỳ.

4.2.2 Trong trường hợp thay đổi mức lãi suất cho vay, mức lãi suất cho vay mới sẽ được áp dụng cho các khoản vay mới phát sinh từ ngày mức lãi suất mới có hiệu lực áp dụng.

KH hoàn toàn đồng ý với phương thức tính lãi suất cho vay này và cam kết rằng sẽ không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào đối với SHS.

Trong trường hợp điều chỉnh lãi suất, SHS có trách nhiệm công bố công khai tại Hội sở, các Chi nhánh, Phòng giao dịch, website của Công ty và thông báo cho KH ít nhất trước 02 (hai) ngày giao dịch. Thời điểm và cách thức áp dụng mức lãi suất mới sẽ do SHS quyết định tùy từng thời điểm.

Điều 5: Thu hồi tiền cho vay và lãi vay

5.1. Thu hồi tiền cho vay

- KH có thể bán chứng khoán hoặc nộp thêm tiền ký quỹ vào TTKQ. KH ủy quyền cho SHS tự động tính toán, xác định lãi, tự động trích, rút số dư tiền và tiền bán chứng khoán đang chờ về Tài khoản (theo dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán/Mua quyền nhận tiền bán tài sản) trên TTKQ để thu hồi tiền cho vay và lãi cho vay mà SHS được hưởng trong các trường hợp sau:

- Khi nhận được thông báo của KH đề nghị thanh toán nợ trước hạn;
- Đảm bảo TTKQ của KH đủ tỷ lệ ký quỹ quy định để được SHS phát vay số tiền mua thiếu trong ngày;
- Khi tỷ lệ ký quỹ trên TTKQ thấp hơn tỷ lệ ký quỹ duy trì tức là Tài khoản của KH đang được SHS yêu cầu phải bổ sung Tài sản đảm bảo hoặc bị bán giải chấp để đưa về tỷ lệ ký quỹ duy trì;
- Khi (các) khoản vay của KH đến hạn phải thanh toán cho SHS;
- Khi hết thời hạn Hợp đồng như đã thỏa thuận trong Hợp đồng;
- Khi KH có văn bản chính thức đề nghị SHS tất toán Hợp đồng trước thời hạn; hoặc
- SHS có thông báo thay đổi thời hạn Hợp đồng dẫn đến việc KH phải hoàn trả tiền vay và lãi vay trước hạn.

Trong trường hợp SHS chủ động thay đổi thời hạn Hợp đồng dẫn tới việc chấm dứt Hợp đồng trước hạn, SHS có trách nhiệm thông báo trước cho KH ít nhất trước 03 (ba) ngày giao dịch.

- Không phụ thuộc vào thời hạn vay, trong trường hợp trên TTKQ của KH có số dư tiền, SHS căn cứ theo nhu cầu của KH và/hoặc chính sách của SHS, SHS có thể thực hiện thu nợ tự động khoản tiền vay và lãi cho vay mà SHS được hưởng mà không cần bất kỳ thông báo, yêu cầu nào từ phía KH. Giá trị số dư tiền tối thiểu để thực hiện thu nợ tự động sẽ do SHS quyết định trong từng thời kỳ.
- SHS có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) tự khấu trừ tiền mặt trên TTKQ của KH để thu hồi khoản nợ của KH.
- Mọi khoản tiền có trên TTKQ sẽ được ưu tiên trả nợ vay tại SHS trước. Sau khi thanh toán mọi nghĩa vụ cho SHS thì KH mới được phép rút tiền.

5.2. Xác định và thu hồi lãi cho vay

- Tiền lãi vay được tính trên cơ sở dư nợ vay gốc, lãi suất cho vay và số ngày vay thực tế kể từ ngày SHS thực hiện giải ngân khoản vay (tính cả ngày nghỉ, Lễ, Tết).
- Tiền lãi được thu một lần cùng với thời điểm thu nợ gốc. Trường hợp KH thanh toán một phần trước hạn thì số tiền thanh toán trước hạn sẽ dùng để trả phần nợ gốc và lãi tương ứng.
- Công thức tính số tiền lãi như sau:
- Tiền lãi cho vay = Dư nợ gốc nhân (x) Số ngày vay thực tế nhân (x) Lãi suất cho vay.

- Việc xác định và thu hồi lãi vay cũng sẽ được thực hiện ngay khi SHS thu nợ theo như quy định tại Khoản 5.1 Điều 5 của Hợp đồng, khi hết thời hạn cho vay mà các bên không tiếp tục gia hạn hoặc trong các trường hợp chấm dứt Hợp đồng khác như quy định tại Khoản 9.3 Điều 9 của Hợp đồng.

Điều 6: Đảm bảo khoản vay

6.1. Các trường hợp xử lý

SHS có toàn quyền xử lý tài sản ký quỹ trên TKKQ của KH khi xảy ra bất kỳ trường hợp nào dưới đây:

- (i) Trong trường hợp giá trị TSĐB của KH trên TKKQ sụt giảm đến tỷ lệ phải bổ sung TSĐB ($Rdt > R > RxI$): SHS đã phát hành lệnh gọi ký quỹ bổ sung nhưng sau hai (02) ngày giao dịch kể từ ngày SHS thông báo mà KH vẫn không thực hiện bổ sung hoặc bổ sung không đầy đủ tiền hoặc TSĐB là các chứng khoán thuộc danh mục do SHS quy định để đưa về tỷ lệ $R \geq Rdt$;
- (ii) Trong trường hợp giá trị TSĐB của KH trên TKKQ sụt giảm bằng hoặc dưới Tỷ lệ xử lý ($R \leq RxI$);
- (iii) Khi KH có khoản vay đến hạn và/hoặc quá hạn và/hoặc tất toán Hợp đồng trước hạn mà KH không thực hiện thanh toán đầy đủ nợ gốc và lãi phát sinh của các khoản vay này;
- (iv) KH vi phạm cam kết đã ký với SHS tại Hợp đồng này;
- (v) Biến động của thị trường mà theo đánh giá của SHS sẽ ảnh hưởng bất lợi hoặc có khả năng giảm sút giá trị của TSĐB trên TKKQ;
- (vi) Pháp luật quy định phải thực hiện xử lý TSĐB để thực hiện nghĩa vụ khác đến hạn.

6.2. Thực hiện xử lý

Ngay khi phát sinh các trường hợp được quy định tại Khoản 6.1 Điều này, KH chấp nhận vô điều kiện và cam kết không có bất kỳ tranh chấp, khiếu nại hay khiếu kiện nào đối với việc xử lý TSĐB của SHS như sau:

- Thu số dư tiền khả dụng đang có trên TKKQ, và/hoặc tự động bán thanh lý một phần hoặc toàn bộ chứng khoán của bất kỳ loại chứng khoán nào có trên TKKQ mà không cần có sự chấp thuận của KH để thu hồi nợ. Mã chứng khoán, giá bán, số lượng và thời điểm bán do SHS quyết định. Chứng từ liên quan đến việc bán chứng khoán trên TKKQ sẽ đương nhiên có giá trị pháp lý mà không cần có xác nhận của KH và là một phần không tách rời của Hợp đồng này.

Trong trường hợp SHS bán giải chấp chứng khoán trên TKKQ, KH mặc nhiên ủy quyền cho SHS thực hiện ứng trước khoản tiền bán chứng khoán ngay trong ngày giao dịch để trả nợ vay cho SHS. KH mặc nhiên chấp nhận và đồng ý thanh toán khoản phí ứng trước và các khoản thuế, phí liên quan khác theo quy định của SHS và Pháp luật.

- KH đồng ý rằng nếu bán hết chứng khoán trên TKKQ mà vẫn không đủ để trả hết các khoản nợ gốc, lãi và các trách nhiệm, nghĩa vụ nợ khác của KH phát sinh trên TKKQ và/hoặc TKKQ không có chứng khoán được phép giao dịch thì SHS được toàn quyền khấu trừ các khoản tiền/bán bất kỳ loại chứng khoán nào trên Tài khoản của KH để thu hồi nợ. KH phải chịu trách nhiệm dùng toàn bộ tài sản và các nguồn thu nhập của mình để thực hiện nghĩa vụ tiếp tục trả số nợ vay cho SHS. SHS có quyền yêu cầu một bên thứ ba có liên quan phong tỏa/khấu trừ các tài sản hợp pháp khác của KH để thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với SHS.
- SHS khởi kiện KH ra Tòa án có thẩm quyền để xử lý thu hồi đầy đủ toàn bộ nợ vay.
- Các phương thức xử lý tài sản khác được Pháp luật quy định và các phương thức khác không trái với Pháp luật tại thời điểm áp dụng.

6.3. KH có trách nhiệm theo dõi các biến động về giá của các chứng khoán trong Danh mục chứng khoán cầm cố của mình để thực hiện các nghĩa vụ quy định tại Khoản 6.1 và 6.2 Điều này. SHS không có trách nhiệm thông báo cho KH khi giá trị danh mục cổ phiếu cầm cố của KH sụt giảm giá trị dẫn tới tỷ lệ $Rdt > R > RxI$ hoặc $R \leq RxI$ và không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với KH khi xử lý TSĐB theo các trường hợp nêu tại Khoản 6.1 Điều này. Việc xử lý thu hồi nợ sẽ do SHS toàn quyền quyết định mà không phụ thuộc vào việc KH có nhận được thông báo bán tài sản ký quỹ hay không.

6.4. Các tỷ lệ áp dụng tại thời điểm KH thực hiện ký kết Hợp đồng này như sau:

Tỷ lệ tối đa SHS cho vay/ Tổng tài sản (%)	Rqđ (%)	Rdt (%)	RxI (%)
50	50	30	25

Trong thời hạn của Hợp đồng, các tỷ lệ nêu trên sẽ được SHS chủ động điều chỉnh để phù hợp với chính sách, tình hình thị trường trong từng thời điểm. KH đồng ý và cam kết rằng sẽ không có bất cứ tranh chấp, khiếu nại hay khiếu kiện gì SHS về việc điều chỉnh các tỷ lệ này.

Điều 7: Quyền, nghĩa vụ của các Bên

7.1. Quyền, nghĩa vụ của KH

7.1.1 Quyền của KH

- Yêu cầu SHS thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận và cam kết trong Hợp đồng này.
- Được quyền chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn với điều kiện đã thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ tài chính đối với SHS.
- Được thụ hưởng toàn bộ số tiền có trên TKKQ sau khi đã thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ liên quan đối với SHS.

7.1.2 Nghĩa vụ của KH

- Cung cấp đầy đủ, trung thực các thông tin (như địa chỉ liên lạc, số điện thoại, email...), tài liệu liên quan đến việc vay ký quỹ theo Hợp đồng này và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu đã cung cấp. Trong trường hợp có thay đổi các thông tin liên quan đề cập ở trên, KH có trách nhiệm thông báo đầy đủ, kịp thời cho SHS.

- Mặc nhiên thừa nhận nợ mà không cần xác nhận bằng chữ ký KH và/hoặc bất kỳ văn bản, giấy tờ nào từ KH đối với các khoản tiền vay được SHS tự động giải ngân trên TKKK của KH để thanh toán cho các giao dịch khớp lệnh trong ngày tại SHS.
- Cam kết nhận nợ vô điều kiện với các khoản tiền vay được SHS giải ngân cho mục đích giao dịch chứng khoán, rút/chuyển khoản theo đúng tỷ lệ ký quỹ quy định.
- Chịu các khoản chi phí mua/bán và các chi phí khác phát sinh có liên quan đến việc đầu tư. Tự chịu trách nhiệm về các khoản thuế và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật.
- Chủ động theo dõi biến động giá chứng khoán trên TKKK, chủ động bổ sung TSĐB, trả bớt nợ vay, đồng ý để SHS xử lý một phần hoặc toàn bộ TSĐB để đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ duy trì theo yêu cầu của SHS.
- Chịu toàn bộ các khoản thua lỗ do quyết định đầu tư của mình.
- Bổ sung tài sản kịp thời trong trường hợp tỷ lệ ký quỹ của KH giảm xuống thấp hơn tỷ lệ ký quỹ duy trì theo quy định của SHS.
- Hoàn trả đầy đủ và đúng hạn các nghĩa vụ thanh toán đối với SHS.
- Trong thời gian thực hiện ký quỹ tài sản trên TKKK, KH không được phép chuyển nhượng, cầm cố tài sản ký quỹ cho bên thứ 3 và/hoặc chuyển giao, cho, tặng chứng khoán, xâm phạm đến tài sản ký quỹ, sử dụng biện pháp khác để rút tiền từ tài sản ký quỹ và/hoặc thực hiện bất cứ quyền nào phát sinh từ tài sản ký quỹ không đúng với các thỏa thuận tại Hợp đồng này.
- Cam kết vô điều kiện rằng bằng mọi nguồn thu và tài sản của KH để đảm bảo hoàn trả đầy đủ toàn bộ số tiền SHS đã cho vay, lãi vay và các loại thuế, phí theo quy định của SHS và pháp luật; ủy quyền cho SHS được quyền tự động phong tỏa TKKK, chủ động xử lý chứng khoán có trên Tài khoản và trích tiền từ TKKK để thu hồi các khoản nêu trên.
- Ký Phiếu lệnh giao dịch ký quỹ đầy đủ. Trong trường hợp KH hoặc người được KH ủy quyền hợp pháp không trực tiếp ký tên vào các Phiếu lệnh giao dịch ký quỹ, KH mặc nhiên đồng ý ủy quyền cho SHS toàn quyền chủ động thay mặt KH ký các Phiếu lệnh này, đồng thời KH cũng đồng ý việc SHS cử người đại diện để thay mặt KH ký Phiếu lệnh. KH hoàn toàn chịu trách nhiệm và không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện, tranh chấp hay yêu cầu bồi thường nào đối với SHS hoặc các bên có liên quan đến việc ủy quyền này.
- Định kỳ hợp tác với SHS thực hiện đối chiếu công nợ theo thông báo của SHS.
- Bồi thường cho SHS đầy đủ tất cả các thiệt hại nếu thiệt hại đó do KH gây ra.
- Đồng ý, chấp thuận và tuân thủ nghiêm túc tất cả các điều khoản và điều kiện quy định tại Hợp đồng này và cam kết không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào liên quan tới các quy định của Hợp đồng này.
- Trường hợp xảy ra tranh chấp giữa KH và Bên nhận ủy quyền giao dịch của KH (gọi tắt là Bên nhận ủy quyền), KH thừa nhận rằng SHS không có nghĩa vụ phải tham gia vào quá trình giải quyết tranh chấp. Nếu SHS phải tham gia theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì KH và Bên nhận ủy quyền sẽ liên đới chịu các phí tổn để SHS tham gia vào quá trình giải quyết tranh chấp. Đồng thời, KH và Bên nhận ủy quyền phải bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế gây ra cho SHS phát sinh từ tranh chấp (nếu có).

7.2. Quyền và nghĩa vụ của SHS

7.2.1 Quyền của SHS

- Từ chối cho vay trong trường hợp KH không đáp ứng được đầy đủ các quy định của SHS và pháp luật.
- Đơn phương chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn khi KH vi phạm bất cứ điều khoản và điều kiện nào như quy định tại Hợp đồng.
- Quyết định việc thay đổi danh mục chứng khoán giao dịch ký quỹ, giới hạn cho vay đối với số lượng của từng mã chứng khoán trong danh mục, tỷ lệ cho vay, hạn mức cho vay, lãi suất cho vay, cách thức tính lãi, các tỷ lệ ký quỹ...
- Chủ động phong tỏa, tự động thu hồi tiền cho vay và lãi cho vay, giải chấp chứng khoán trên Tài khoản của KH và/hoặc tài bất kỳ tài khoản nào được ủy quyền giao dịch của KH và yêu cầu KH bổ sung tài sản thế chấp để thu hồi số tiền cho vay, lãi cho vay và các loại thuế, phí.
- Thực hiện các thỏa thuận đã nêu trong các điều khoản của Hợp đồng này để đảm bảo thu hồi được toàn bộ các nghĩa vụ nợ của KH tại SHS.
- Thực hiện các giao dịch khác theo ủy quyền của KH và/hoặc thỏa thuận tại Hợp đồng này.
- Chủ động cung cấp các thông tin có liên quan đến TKKK cho cơ quan có thẩm quyền khi có yêu cầu phù hợp với các quy định của Pháp luật.

7.2.2 Nghĩa vụ của SHS

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các thỏa thuận, cam kết trong Hợp đồng này và các văn bản, tài liệu khác có liên quan với KH.
- Thực hiện việc lưu giữ hồ sơ, tài liệu của KH theo quy định của pháp luật và quy định của Hợp đồng này.

7.2.3 Các quyền và nghĩa vụ khác theo Hợp đồng này, các văn bản, cam kết liên quan, các quy định về cho vay của SHS và Pháp luật.

Điều 8: Thông báo

8.1. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, tất cả các thông báo của SHS gửi cho KH theo thông tin để thực hiện Hợp đồng này được thể hiện qua một, một số hoặc tất cả các hình thức sau: gửi thư bảo đảm/gọi điện thoại/nhắn tin qua SMS/email.

8.2. Một thông báo được xem là đã nhận tại thời điểm ký nhận đối với thư chuyển phát nhanh, thời điểm báo cáo đã thành công đối với bản hoặc gửi thành công tin nhắn (SMS), thời điểm lưu bản ghi âm đối với điện thoại, thời điểm gửi email thành công đối với email.

8.3. KH mặc nhiên thừa nhận rằng, kết quả của các thỏa thuận và giao dịch phát sinh theo Hợp đồng này và các thông tin thay đổi như thời hạn Hợp đồng, danh mục chứng khoán giao dịch ký quỹ, tỷ lệ vay, lãi suất cho vay,

hạn mức cho vay... mà SHS áp dụng trong từng thời kỳ và đã gửi cho KH qua một trong các hình thức nêu tại Khoản 8.1. Điều này hoàn toàn được xem là hợp lệ và là căn cứ để các bên thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của mình.

8.4. Trong mọi trường hợp, KH không nhận được thông báo của SHS do yếu tố khách quan (lỗi mạng...) hay do yếu tố lỗi của KH (khai báo thông tin không đúng, không cập nhật cho SHS địa chỉ/điện thoại/email hoặc điện thoại, email không hoạt động hoặc không kiểm tra điện thoại, email...), KH hoàn toàn tự chịu trách nhiệm về kết quả của các thỏa thuận và giao dịch phát sinh theo Hợp đồng này mà không có quyền khiếu nại, khiếu kiện SHS.

8.5. Sau 01 (một) ngày giao dịch kể từ ngày nhận được thông báo về các thay đổi của SHS mà KH không có phản hồi gì, có nghĩa là KH đã chấp nhận những thông báo đó của SHS.

8.6. Khi KH đã chấp nhận các thông báo, nếu vì những thay đổi trong thông báo đó làm cho tỷ lệ ký quỹ của KH giảm xuống thấp hơn tỷ lệ duy trì theo quy định thì SHS sẽ được chủ động thực hiện ngay các công việc theo Khoản 6.2 Điều 6 của Hợp đồng này.

8.7. KH có trách nhiệm tự theo dõi TKKQ và thực hiện các nghĩa vụ phát sinh theo quy định tại Hợp đồng này. Việc KH không nhận được thông báo của SHS không phải là lý do để SHS phải hoàn thực hiện các biện pháp cần thiết hoặc là lý do để KH trì hoãn thực hiện các nghĩa vụ quy định tại Hợp đồng này.

8.8. Trường hợp KH thay đổi thông tin liên lạc để nhận thông báo thì KH phải cung cấp các thông tin thay đổi ngay lập tức cho SHS. Việc KH không cung cấp kịp thời thông tin nhận thông báo dẫn tới thông báo bị thất lạc thì KH hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Điều 9: Hiệu lực của Hợp đồng

9.1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày các bên ký và đóng dấu hợp pháp vào Hợp đồng.

9.2. Thời hạn của Hợp đồng là 01 (một) năm kể từ ngày ký và được tự động gia hạn nhiều lần liên tiếp, mỗi lần 01 (một) năm, trừ khi một trong các bên đề nghị bằng văn bản về việc chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn và đề nghị phải được gửi cho bên kia trước ít nhất 30 (ba mươi) ngày tính đến ngày đề nghị chấm dứt Hợp đồng.

9.3. Hợp đồng chấm dứt trong các trường hợp sau:

+ Hết thời hạn hiệu lực của Hợp đồng.

+ KH yêu cầu chấm dứt Hợp đồng với điều kiện KH đã hoàn tất nghĩa vụ đối với SHS theo quy định Hợp đồng.

+ Khi KH/người được ủy quyền của KH vi phạm Hợp đồng mà KH không thực hiện việc khắc phục các vi phạm trong thời hạn mà SHS thông báo hoặc trong vòng 3 (ba) ngày giao dịch nếu SHS không thông báo và/hoặc KH ở trong tình trạng tài chính mà theo nhận định của SHS là có khả năng ảnh hưởng đến việc thực hiện Hợp đồng và/hoặc SHS ngừng cung cấp dịch vụ cho vay giao dịch ký quỹ, thì SHS có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng mà không phải bồi thường bất cứ thiệt hại nào cho KH.

Tuy nhiên, SHS có thể tùy theo quyết định của riêng mình lựa chọn phương án gửi thông báo cho KH về thời hạn hiệu lực sửa chữa vi phạm. Thời hạn sửa chữa vi phạm có thể được gia hạn tùy vào quyết định của SHS.

+ KH là cá nhân bị chết hoặc mất năng lực hành vi, bị kết án là phạm tội; KH là tổ chức bị giải thể, phá sản. + KH có dấu hiệu bị phá sản, bị tịch thu Giấy phép kinh doanh và/hoặc có khó khăn nghiêm trọng về tài chính, có thể ảnh hưởng đến khả năng hoàn trả các nghĩa vụ tài chính cho SHS, và

+ Quy định của Pháp luật hoặc quyết định của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định thỏa thuận của các bên trong Hợp đồng này không được phép tiến hành.

+ Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật.

Không bị ảnh hưởng bởi việc Hợp đồng này chấm dứt trước thời hạn, tất cả các nghĩa vụ còn lại của KH đối với SHS theo Hợp đồng này sẽ được bảo lưu và sẽ chỉ được xem là đã hoàn thành khi KH đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đó đối với SHS.

9.4. Phương thức thanh lý Hợp đồng được thực hiện theo quy định của SHS trên cơ sở phù hợp với quy định của Hợp đồng này, Hợp đồng Mở Tài khoản và quy định chung của Pháp luật. Khi Hợp đồng chấm dứt, KH hoặc người thừa kế, kế nhiệm hợp pháp của KH có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của KH với SHS.

9.5. Hợp đồng được tự động thanh lý sau khi các bên hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ quy định trong Hợp đồng này.

Điều 10: Điều khoản chung

10.1. Hợp đồng có giá trị ràng buộc đối với các Bên. Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp đồng đều phải được các Bên thỏa thuận nhất trí bằng văn bản. Các văn bản và giấy tờ kèm theo được coi là một phần không thể tách rời của Hợp đồng này.

10.2. Mọi tranh chấp nếu có liên quan đến việc thực hiện Hợp đồng sẽ được các Bên giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải trên tinh thần hợp tác và tôn trọng lẫn nhau. Trường hợp hai bên không tự giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải thì tranh chấp đó sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

10.3. Trong trường hợp phát sinh những sự kiện khiến cho SHS không thể tiếp tục cung cấp dịch vụ Giao dịch ký quỹ chứng khoán, SHS sẽ thực hiện công bố thông tin, thông báo tới Khách hàng và hướng dẫn Khách hàng thực hiện các quyền, nghĩa vụ của Khách hàng theo quy định Pháp luật; đồng thời, SHS cam kết đảm bảo việc thực hiện mọi quyền, lợi ích hợp pháp có liên quan của Khách hàng.

-----&&&-----